

Bác Kinh có thể phỏng đoán số kiến là : đã không hề có một bài viết nào với câu nhân vật được ghi là Trung Tòng Liu Ya-Zhou . Dù phỏng đoán hay không, vẫn đề đã được nêu lên , cuộc tranh luận tốt yếu phải nêu ra . Đây không phải chỉ là cuộc tranh luận giữa cá nhân tôi với Trung Tòng Liu , mà là cuộc tranh luận giữa Việt với Hán liên quan đến văn hóa văn minh Phương Đông . Kính mong các trí thức Hán, Việt tham gia để tiến tới chỗ làm sáng tỏ một bí ẩn lịch sử lâu đời như câu nhân vật liên hệ đến nền văn minh đã mất . Đối với các trí thức Hán Hoa hiện bao gồm cộng đồng Hoa Lạc lớn nhất số quốc gia khác có xuất xứ từ Hoa Lạc, tôi không được biết và quý vị cũng chẳng có điều kiện để biết và quý vị . Quý vị có đầy đủ phương tiện, tài liệu cần thiết trong tay, quý vị có đầy đủ các quan hệ quốc tế, cộng một tài liệu rất nhiều trí thức được kết hợp thành cộng đồng mạng lưới khổng lồ chuyên làm công tác nghiên cứu để giải quyết cho các sinh viên , học các phúc trình cho các cơ quan thuộc chính phủ của quý vị . Cá nhân tôi đến để chứng minh , chứng với tâm thành, không phải vì quyền lợi của Việt ; mà chứng yếu tố muốn tìm đến nguồn gốc của

văn minh Phßng Đông, giờ thích thì sao Phßng Đông ch&#m t&#n và rời ra Vi&#n Đông Á Châu sẽ ra sao trong tương lai thì đây .

Phạm cuộc tranh luận về văn hóa, về nền tảng coi là nền tảng của môi xã hội - dù ngã ngũ ra sao - hy vọng sẽ đặt nền móng tốt đẹp cho tương lai ; nhiên hậu dù nền tảng tốt thúc các tranh chấp Hán Việt đã tồn tại suốt mấy nghìn năm qua . Tôi cũng hy vọng rằng, rời ra giữa người Do Thái với người Hồi Giáo, văn minh Phßng Tây với văn minh Phßng Đông cũng như Phßng Tây Thiên Chúa Giáo với Trung Đông Hồi Giáo cũng sẽ đặt nền móng tốt đẹp cho thông nào đó . Đó là hướng đi của nhân loại này, chúng tôi chờ đợi người khác . Biết bao dân tộc trên thế giới này, chỉ có tranh chấp chứ không có tranh luận để đặt nền móng cái mới , biết đâu cuộc tranh luận này lại đặt ra một nền tảng thì sao . Thôi ta hãy chờ hy vọng một cách ngây thơ như vậy đi .

□

1 – NGU&#N G&#C C&#A VĂN MINH NÀY .

Trước hết cần ghi nhớ rằng bài dịch sang Việt Ngữ là chính xác theo đúng ý của Ông Liu ; ngay phần mở đầu, ông đã khẳng định là : ông là người kế thừa văn hóa Trung Hoa, sau đó mới là người phê phán văn hóa Trung Hoa . Khi nói về người Trung Hoa (Chinese) ông dùng chữ người Trung Quốc . Như vậy giữa văn hóa Trung Hoa và văn hóa Trung Quốc có gì khác biệt , người Trung Hoa và người Trung Quốc có gì khác biệt . Một bài viết trình bày quan điểm liên quan đến văn hóa văn minh của một nước, một dân tộc, thì một đề tài chủ yếu phải chú ý khi cũng rất quan trọng chứ nói gì đến việc xác định người Trung Hoa khi nói đến văn hóa , với Trung Quốc khi nói đến con người hoặc quốc gia . Như thế, trong thâm tâm tương lai Liu, việc xác định người Trung Hoa và Trung Quốc đã bao hàm một sự khác biệt nhau đến mức độ độ tương lai Liu không thể - thậm chí không dám - kết hợp cả Trung Hoa và Trung Quốc trong một thế giới như thế .

Hãy chờ lấy nước mà xét , tên gọi là Hoa Kỳ hay Mỹ mà người Việt hay nói thì cũng chỉ là một thế lực duy nhất để chi phối với thế lực các quốc gia khác . Nước Mỹ này vốn đa chủng, nhưng không có tộc chung ; vì mỗi người đến Mỹ sinh sống thuộc về mỗi châu lục khác nhau, chủng tộc và văn hóa khác nhau , nhưng khi nói về Mỹ , người ta vẫn nói về văn hóa Mỹ , người Mỹ , nước Mỹ như một thế lực thế giới như thế . Vậy thì sao một nước Trung Quốc vốn tự hào với lịch sử 5,000 năm của mình, lại không dám nhận rằng văn hóa, con người cũng như đất nước như một thế lực thế giới như nước Mỹ , cho dù lịch sử Mỹ chỉ mới được chính thức hình thành 234 năm trước . Khi nói lịch sử Trung Quốc có chiều dài 5,000 năm là tôi chỉ tính từ thời Hoàng Đế trị vì sau này mà thôi . Vậy trước thời Hoàng Đế là gì ? không một học giả người Hoa L&#c hoặc có xuất xứ từ Hoa L&#c nào dám đặt ra, không phải vì các tài liệu quá ít mà liên quan đến lịch sử đã mất, mà chủ yếu vì : càng truy ngược về nguồn gốc càng thấy rằng, chúng ta có gì là của Hán tộc đó chứ . Việc này, Ông Liu có thể truy cứu các tài liệu tại Đài Loan khi Tổng Ng&#i Th&#ch phải bắt buộc cho người dân án tìm hiểu về lịch sử Trung Hoa thì thái độ .

Như vậy khi Ông Liu phân biệt Trung Hoa với Trung Quốc, thì mặc nhiên ông Liu đã nhìn nhận rằng : người Trung Quốc không dám thừa nhận là chủ của văn hóa Trung Nguyên và rằng người Hán chỉ bao giờ có thể thừa hưởng văn hóa Hoa L&#c trong một nước Trung Quốc do người Hán cai trị được . Đó là một nhận định mà nói, người Liujiang sống trong vùng tây bắc Trung Quốc ngày nay , xuất hiện cùng thời với người Malta sống trong vùng Siberia ngày nay thuộc

Nga cách nay 15,000 năm . Các cư dân sống trên bờ đó hàng nghìn trăm ngàn năm trước đã bị suy thoái và biến mất . Người xuất hiện trong kho lưu trữ trên 50,000 năm trước vùng hẻm núi xung quanh Úc Đại Lợi có xuất xứ từ Châu Phi cũng bị suy thoái sau đó , đến nay cũng chỉ còn lại một vài bộ tộc hiếm hoi trong vùng mà thôi . Các nhóm này sau đó kết hợp với chủng tộc Liujiang thiên di đến mà thành thành dân Úc cũng như Á Châu Quần Đảo ; người Liujiang cũng đến cư ngụ tại Châu Mỹ cách nay trên 10,000 năm , có thể được coi là người đến Châu Mỹ đầu tiên, người Malta từ Siberia đến Châu Mỹ sau người Liujiang khá lâu . Điều này được ghi chép rõ ràng khi khám phá thi thể một người ở Mexico có niên đại trên 10,000 năm còn nguyên vẹn mà đây, theo nghiên cứu DNA cho thấy họ hoàn toàn phù hợp với người Bách Việt Phồn Hưng Nam .

Ở đây chúng ta không bàn về mối liên quan đến quá trình sinh diệt của các nền văn minh đã từng xảy ra trước văn minh này và đã bị hủy diệt bởi tự nhiên theo một chu kỳ nhất định nào đó mà loài người chưa khám phá ra được ; trùng phùng với việc con người xuất hiện ngày càng đông , văn minh hiện nên tiến hành tàn phá tự nhiên gây ra bất quân bình nghiêm trọng đối với sự tồn tại của trái đất này , đến đến đến chỉ văn minh đó bị hủy diệt bởi tự nhiên cũng như con người, để rồi lại tái tạo một văn minh mới .

Các chu kỳ như vậy có thể một đến 26,000 năm như các sách Chilam Balum được coi như thánh thư của văn minh Maya sống tại Mexico Trung Mỹ đã đề cập chăng ? Khái niệm về thời gian của văn minh Maya phân biệt rõ thời gian tự nhiên được tính theo chu kỳ sinh nở của con người được tính khoảng 260 ngày , với thời gian lịch sử theo những chu kỳ 5125 năm . Ở 26,000 năm thì mới cái cũ bị xóa hết để tái tạo một quân bình tự nhiên, trên nền tảng đó , văn minh mới lại xuất hiện . Văn minh Hopi Nam Mỹ , tuy không biết tính toán văn minh Maya, nhưng Hopi lại chủng tộc mới lên họ sống với văn minh Bách Việt Thái Cực .

Như thế , cư dân đầu tiên sống trong vùng Liujiang mới thực sự là chủng tộc Hoa Lạc , văn minh tiên khởi của nhân loại này cũng xuất phát từ đây . Vì người Malta sau đó mới tiếp tục di chuyển xuống phía nam để tìm kiếm áp lực nên có thể nuôi sống họ được như nông nghiệp được phát triển bởi cư dân Liujiang đã định cư lâu đời trên lưu vực lãnh thổ Hoa Lạc xung quanh lưu vực hai sông Hoàng Hà, Dương Tử cũng như toàn vùng Hoa Nam ngày nay . Người gốc Malta mà lịch sử gọi là người Nomad khi di chuyển về phía tây để kết hợp với người Ariel cũng có nguồn gốc từ Hy Mã Lạp Sơn để hình thành người Huns trước , trong khi một bộ phận khác di chuyển vào Hoa Lạc kết hợp với người Liujiang để hình thành người người gốc là Huns vàng . Khái niệm về người Nomad phổ biến đồng với người Noamd phổ biến Tây cũng xuất phát từ các đợt thiên di này mà ra . So chiếu với lịch sử phương tây được các sử gia phương tây, sau nhiều công cuộc nghiên cứu sâu rộng cũng đã ghi nhận rằng, khoảng 14,000 năm trước, người Ariel bắt đầu di chuyển từ Pamir đến vùng Lưu vực Hoàng Hà, Trung Cận Đông để hình thành văn minh Cận Đông được ghi nhận trên 5,000 năm trước đây ; cái nôi của văn minh Trung Cận Đông nằm tại Lưu vực Hoàng Hà nay là Irak , sau này người Hy Lạp gọi văn minh tiên khởi đó là văn minh Lưu vực Hoàng Mesopotamia là vậy . Văn minh Ai Cập cũng chính là sự kết hợp giữa hai chủng tộc Ariel từ phía bắc Trung Cận Đông tràn xuống phía nam kết hợp với người gốc Châu Phi mà thành .

Các di tích khảo cổ học sau đây xác nhận điều đó : 8000 BC Jericho nay thuộc Israel đã trở thành một thành phố lớn , năm 7250 BC Catal Huyuk là thành phố thuộc Anatolia nay thuộc Thổ Nhĩ Kỳ đã có dân số lên đến 6,000 người , năm 3200 BC văn minh Sumer hình thành, năm

3100 văn minh Menes tiến thân của văn minh Ai Cập ngày nay đã thống nhất người sống trong vùng cao nguyên và vùng thềm phù sa Ai Cập . 10000 BC nông nghiệp phát triển tại Hoa Lưc , 4000 BC nông nghiệp 10% làm cho hợp kim này cũng hợp nên nông nghiệp tìm thấy tại đồng bằng Thái lan , văn minh Hoàng Sào (Yangshao) xuất hiện vào năm 5000 BC với các đồ sứ và hoa văn đồ gốm với hình vẽ theo khoa hình học . Xin ghi nhớ là : Nếu đầu tiên các sông gia Phồn thịnh Tây phương nông văn hóa (Culture) để nói về văn hóa Hoàng Sào , trong khi các văn minh khác tại Lưỡng Hà , Ai Cập chưa được gọi là văn hóa . Con người phải có của ăn của để , xã hội phải ổn định và được tổ chức cao thì văn hóa mới phát triển được . Vậy thực tại : có văn minh, văn hóa nào thuộc nền văn minh này xuất hiện trước văn minh Hoàng Sào hay không ? Cho nên các văn minh Sumer, Ai Cập hay Harapan thuộc vùng sông Indus với được coi là thực tại của văn minh ở Đông phương chưa được hình thành do các cuộc di dân, giao tiếp giữa các chủng tộc mà thành . Tất cả đều có cùng một gốc : đó chính là văn minh Hoàng Sào do người gốc Liújiang làm chủ vậy .

Cần lưu ý là khái niệm về niên đại các văn minh vào thời thái cổ của văn minh nhân loại thống nhất mang tính rất tương đối , vì các đồ vật hoặc các dấu tích còn lại với nền chôn vùi sâu dưới lòng đất . Văn minh Harapan chưa chắc có tuổi cao hơn tuổi của văn minh Sumer ít ra là trên ngàn năm , vùng sông Indus luôn bị lũ lụt và rất kém phát triển đã chôn vùi rất nhiều chủng tộc của văn minh Harapan tại đây . Điều này lại càng đúng với văn minh Hoàng Sào-Liújiang là nơi mà lũ lụt và đồ vật rất cao nên mức độ tàn phá các chủng tộc của văn minh thái cổ cũng cao hơn . Khác với văn minh Lưỡng Hà Trung Cận Đông là vùng đất có điều kiện thời tiết bán sa mạc nên cho dù bị vùi lấp, các tàn tích vẫn dần dần khôi phục lại đầy đủ và có hình thức hơn so với văn minh Harapan cũng như Hoàng Sào-Liújiang .

Nếu Hoàng Đế được coi là khởi đầu của quy định Hán cách nay 5000 năm , thì thời Hoàng Đế cũng chỉ xuất hiện sau văn hóa Hoàng Sào trên 2000 năm ; mà thực tế cho thấy, nhân vật Hoàng Đế cũng chỉ được đưa vào lịch sử Hán vào thời kỳ xung quanh năm 459 BC mà thôi . Tôn giáo Giô-Điô đã cho tiến hành nghiên cứu về lịch sử Trung Hoa đã bắt buộc cho nông nghiệp công trình truy tìm nguồn gốc của văn minh Trung Hoa thực tế chủng tộc có gì khác vì càng tiến sâu vào việc truy tìm nguồn gốc, càng thấy toàn là Hoàng Sào-Liújiang thôi . Chính trên căn bản này nên, tôi đã chia văn minh Hoa Lưc làm các thời kỳ sau : Thuộc Việt trước năm 3000 BC , Việt Hán từ 3000BC đến thời nhà Chu gồm Tây Chu và Đông Chu , Hán Việt từ thời Chu đến đến ngày nay (Khổng Khâu và Lão Đan cùng xuất hiện trong giai đoạn này) , trước và Việt hiện đại như kết hợp tinh hoa Việt với văn minh Phương Tây, từ thế kỷ 21 trở về sau .

2 - CÓ VĂN MINH HAY CHỨNG TÍCH TRUNG HOA HAY KHÔNG .

Hãy giả định rằng, người gốc Malta từ Siberia tìm cách trốn tránh cái lạnh phân tán trên vùng thảo nguyên Gobi vào thời kỳ người Liújiang tìm ra cây lúa và biết cách trồng lúa cùng các cây nông nghiệp khác để sinh sống, tức là cách nay khoảng 10,000 năm , thì có bao nhiêu người Malta có thể vượt vùng núi non trùng điệp phía bắc để vào sinh sống tại Hoa Lưc ngày nay . Khi các sông gia Phồn thịnh người nông nghiệp sống ở phía bắc Hoa Lưc trước đây đều được gọi chung là người Nomad . Điều này thì nó đã được cho thấy , ngay từ khi thực tại, người Malta (sau này gọi là Huns từ Afghanistan ngày nay, hay Huns vàng trên vùng thảo nguyên) chỉ là chủng tộc man rợ khi xâm nhập được vào Hoa Lưc đã do người Liújiang xây dựng căn bản xã hội có tôn ti trật tự , có của ăn của để , mới hình thành được văn hóa Hoàng Sào cách nay

7000 năm .

Vài dß kißn nêu trên đß đß nói lên ngußn gốc cß bßn cßa văn minh Trung Hoa cũng nhß nß cß Trung Qußc vßy . Xin ghi lßi đây nhßn xét cßa các hßc giß phßng Tây nói vß văn minh Trung Hoa đß cß G/S Đinh Khang Hoßt ghi lßi trong cußn Hißm Hßa Xâm Lăng và Hán Hóa cßa Trung Qußc xußt bßn năm 2008 .

a / trong bài tßa cußn China do hai Giáo Sß Caroline Blunden và Mark Elvin thußc Vißn Đßi Hßc Oxford đã vißt : Lißu ngay chính ngußn i Trung Hoa có đß cß bao nhiêu ý nißm vß Trung Qußc xßa kia thßc sß ra sao ? Đây là mßt nßn văn minh cß xßa nhßt cßa thß gißi còn tßn tßi . Xét theo sß liên tßc vß văn hóa , y vßy mà quá khß cßa nó đã bß tái hißu đính liên mißn, thay vì thßc sß đß cß bßo tßn ...Chßng nhßng vßy, ngày nay đã chßng còn đß cß bao nhiêu tài lißu nguyên bßn . Hßu hßt chß là nhßng bßn sao cßa nhßng bßn sao... đôi lúc kß cß nhßng hßa phßm. b / Giáo Sß Charles O. Hucker chuyên vß Hoa Hßc thußc Vißn Đßi Hßc Michigan, sau khi nghiên cßu sß lißu Trung Qußc đã phát giác ra rßng : Có mßt sß bß sót đáng lßu ý ...không có mßt gßi ý nào trong các truyßn thuyßt cß sß đß cß pßi mßt đßng anh hùng nào đã đßa dân tßc Trung Hoa tß đầu đó đßn nß cß Tßu hißn nay .

c / Theo Will Durant thì : dân tßc Trung Hoa kßt hßp vßi các dân tßc bß trß mà tßo nên văn minh đßu tiên cß sß Đông Á . Ngß i mà chúng ta gßi là dân Hán hißn nay không gßm mßt chßng tßc thußn nhßt mà là sß kßt hßp cßa nhißu sß cß tßc khác nhau tß ngußn gốc, ngôn ngß và đßc tính ...

d / Theo Giáo Sß Wolfram Eberhard nêu nhßn đß nhß : Ý kißn cho rßng chßng tßc Hán đã sßn sinh ra nßn văn minh cao đßi hoàn toàn tß lß do chính nhßng tài năng đß cß bißt cßa hß thì nay đã không thß đßng vßng .Hißn nay ngußn i ta đã hißu rßng xßa kia không có mßt chßng tßc Hán và ngay cß ngußn i Hán cũng không có nßa. Vì thß, chúng ta thßy rßng không hß có mßt nß cß Trung Hoa văn minh vßi xung quanh toàn là nhßng dân tßc man di mßi rß, mà chß có mßt nß cß Trung Qußc và các qußc gia xung quanh cũng văn minh nhß hß nhßng theo mßt đßng lßi khácNgußn i Tßu thßt ra chß là sß pha trßn đßn đßn theo mßt tißn trình vßa phißn toái và lâu dài cßa nhißu bß tßc khác nhau .

Mßy đßu nêu trên đß chßng tß rßng : mßt nß cß Trung Qußc không hß đß cß hình thành đßa trên nßn tßng chßng tßc thßng nhßt đß cß gßi là Trung Hoa , trên vùng lãnh thß Hoa Lßc ngày nay . Mßt qußc gia đß cß coi nhß thßc thß pháp lý mà không có căn cß cß thì qußc gia y là qußc gia gì ? Nhß thß, cái gì làm cho Trung Qußc đã tßn tßi sußt mßy ngàn năm qua , nßu không phßi là cß pß bßc cßa thißu sß chßng tßc Hán đßi vßi rßt nhißu chßng tßc khác sßng xung quanh Hán , trong đó đa sß là ngußn i thußc chßng tßc Liujiang ngay tß 15,000 năm trßc đã đßnh cß tßi vùng đßng bßng Hoa Lßc ngày nay . Quá trình lai tßo gißa Hán có gß c tß Malta vßi Vißt có gß c tß Liujiang vßn không thß tßo đßng đß cß chßng tßc Hán mßi , chßng tßc cũng nhß văn hóa Trung Qußc thßc tß vßn do ngußn i Bách Vißt Phßng Nam chi phßi . Chính sß trßn lßn này đã làm cho phßng tây lßn lßn gißa Vißt vßi Hán , và cũng chßng thißu ngußn i Vißt thßng hay mßc nhiên nhìn nhßn Hán vßi Vißt thußc cùng mßt chßng tßc Bách Vißt xßa mà chßng hß phân đßnh xem : Hán nào ? Vißt nào ?

Mßt khi đã không có mßt chßng tßc thßng nhßt thì khái nißm liên quan đßn mßt qußc gia Trung Hoa cũng chßng thß hình thành đß cß , chß có mßt nhà nß cß Trung Hoa trong thßc thß Trung Qußc mà thôi . Nhà nß cß y đß cß hình thành bßi mßt nhóm thißu sß gß c Nomad Phßng Đông đã tìm mßi cách đß bißn các chßng tßc khác vßi các nßn văn hóa khác đß cß trßn lßn mßt cách

trở trở nên để mà cho nhà nước Trung Quốc lấy tính chính danh . Cho nên bậc tranh văn văn hóa, văn minh cũng như quốc gia Trung Quốc trở thành loang lổ với các chấp vá thay đổi liên tục là vậy . Một khi chỉ có nhà nước này để cai trị bởi nhóm này, mai để cai trị bởi nhóm khác (như Mông Cổ hay Mãn Thanh chẳng hạn) thì xã hội lấy làm sao có thể tổ chức được nhà tổ chức cho ra hồn, xã hội lấy làm sao có nhà mà u lổ là vậy . Mà u lổ để thôn tính thiên hạ , tìm mọi cách để tiêu diệt mọi chế độ để rồi để cho quy định của vĩnh viễn tồn tại .

Xét cho cùng ra, chính nhân vật Hoàng Đế để cai trị Hán đưa vào lịch sử của mình để biến mình cho quy định cai trị thế trung ương để với tất cả các lân bang của Hán đã là để mà của mà trị trị trị Việ Đông . Mặc dù với phương diện văn minh mà nói, khi mà văn minh không có để tiếp súc với các văn minh khác trở nên , nặng nề hơn có thể cũng do chính tranh chấp bóc mà thành, thì văn minh của đó không còn tiến bộ được nữa . Bởi tàn lụi vì già nua . Hán khi đưa nhân vật Hoàng Đế vào lịch sử Hán như một bậc chí tôn mang tính thế gian để cai trị muôn dân , vì vậy ngay từ khi có vua của chế độ vai trò cai trị thế trung ương của Hán , vua phá hủy mọi định của con người mà Ông Liu gọi là thuộc về với để biến nặng .

Theo S. Gia W. Eberhard (Histoire de la Chine , Payot 1952 trang 38) để G/S Đinh Khang Hoàng ghi lại : “ vào khoảng 459 BC, một học giả đã mang Hoàng Đế , một vị thần như trong đời pha trộn nh S. Đông lên làm vua để tiên của dân Trung Hoa . Hành động suy của này có lẽ nhằm giúp cho vài lãnh chúa thời đó như quảng là họ du của Hoàng Đế để chánh thức hóa việc tranh ngôi thiên vị với nhà Chu ” Sách do Khổng tử viết không bao giờ nói đến nhân vật này . Xã hội Hoa Lỗ do các nhà nước để cai trị là Trung Quốc như để Đế chế, để Hán để cho là các xã hội binh pháp là đúng rồi . Xã hội lấy đâu có xây dựng và giải phóng con người với một trí tuệ đâu mà đòi hỏi xã hội lấy phải có như nhà tổ chức . Xã hội lấy nên sinh ra thế giới để chuyên chấp bóc lột chế độ sai . Xã đã vậy , nay cũng chẳng khác .

3 - TRIẾT HỌC TRUNG QUỐC VỚI ĐẠO HỌC BÁCH VIỆT .

Triết học , dù đông hay tây, cũng chỉ nhằm tìm cách giải thích mọi quan hệ giữa con người với thế nhiên . Một xã hội càng để tiến về với tranh chấp chế độ thế như các làn sóng văn minh đến để tiếp qua các đợt di dân liên tục thế tiếp tục làm cho các xã hội lấy phải tiến bộ ; tình hình đó làm cho các dân tộc lấy càng tiến đến đến tinh thần duy lý hơn so với các dân tộc khác chỉ biết sống trong ao tù nước đọng hoàn toàn không có để u kiến để học hỏi tiến bộ . Tính duy lý không phải thế nhiên mà hình thành để để với bậc của xã hội nào ; đó là của một tiến trình rất dài, để để nên bởi các tiến bộ mà con người để để về một vị thế chế độ cũng như tinh thần . Tuy để để chế độ có bậc của như với một nhần thế của đây để ; để mà ta gọi là cách mạng (để nghĩa với như với) xảy ra khi các chu kỳ đã nên sàng trong chế độ mà mà người ngoài không thể cảm thấy được mà thôi . Không có học thế xã hội nào có khả năng cảm đoán như với để liên hệ đến nên nặng con người như Ông Liu nói thế liên quan đến hai học thế xã hội Phương Tây cũng như Phương Đông . Với để là anh có của học tiếp xúc với trào lưu mà để anh phải tìm cách thích nghi với tình huống mới hay không mà thôi ; chính sự thích nghi đó làm cho anh tiến bộ , và ngày càng tiến bộ hơn để tiến đến xã hội Duy Lý để xây dựng bởi như con người có suy nghĩ duy lý .

Như thế , con để để đến đến Duy Lý đến ta đến cách thế hình thành, thế mà đến với văn minh Đông Tây, cùng các học lấy do tiến trình suy thế của mà bên tác để lên mà của trúc xã hội

khác nhau ; làm cho bên này tiến lên một cách đáng b (con người ở xã hội) bên kia bị suy tàn . Hãy lấy lịch sử Lưỡng Hà mà xét, văn minh Phoenician Tây xuất phát từ đó ; nhưng Lưỡng Hà, Hy Lạp, thậm chí cả La Mã bị suy tàn trong khi Âu Châu chính là hàng cháu cả Lưỡng Hà và là con cả Hy Lạp lại tiến lên mau chóng . Gì thích như thế nào với hiện tượng này ? Phải chăng tự nhiên văn minh Lưỡng Hà (Mesopotamia) hình thành mà không hề có bất cứ ngu người nào đó được coi là nền tảng để Lưỡng Hà dựa vào đó mà phát triển . Do đâu người Sumer phát minh ra Sumerians Bullae như dùng chữ để m súc vật hoặc hàng hóa ; cũng chính Sumer phát triển ra chữ viết Cuneiform gần 600 ký hiệu vào thời điểm xung quanh năm 1900 BC , để trên căn bản đó người Ugarit tại bờ đông cả Địa Trung Hải thuộc Trung Cận Đông (nay là Liban, trước đây thời cổ đại gọi là Phoenician) gần xuống còn 30 ký hiệu (Ugarit Cuneiform) vào thời điểm 1500 BC ; họ tiếp tục cải tiến – như việc đi lại giao thông trên biển nên tiếp xúc với nhiều dân tộc trong vùng – để tạo nên bộ hình thành mẫu tự alphabetic . Cần ghi nhớ là người Minoans tại Crete đã cải tiến chữ viết Hierogliphic cả cả và phát minh ra mẫu tự Linea A vào năm 1600 BC , sau đó người Hy Lạp mượn bổ sung thêm Linea B vào năm 1500 BC . Người La Mã kế tiếp với Hy Lạp hoàn thiện chữ viết alphabetic mà ta biết ngày nay .

Chữ viết là phương tiện truyền bá kiến thức hữu hiệu nhất , tạo nên lợi ích cho mọi người để tiếp cận các hiệu biết về thế giới thông qua sách vở ; báo chí , học thuật hóa , truyền bá kinh nghiệm mà các dân tộc khác đã trải qua , việc này làm cho người biết chữ có thể không cần đi đến tận nơi mà vẫn có thể am hiểu những việc đã và đang xảy ra ở các nơi khác . Hãy nhìn đồ thị, ngôn ngữ Trung Cận Đông, Âu Châu cũng như Địa Trung Hải có cùng ngu người gốc từ người Ấn Âu (Indo-Europeans) . Như thế, căn bản các xã hội ở Tây Hy Mã Lạp Sơn đã khác biệt nhiều với các xã hội ở Đông Hy Mã Lạp Sơn : từ di dân, tổ chức xã hội đến các hội giao tiếp bằng chữ n tranh hoặc thông m (chỉ n tranh giữa các thế lực cân sức mà không có thế lực nào chi phối tuy t để lâu dài được như tại Việt Đông nơi Hán chi phối toàn diện bóp chết các dân tộc khác) .

Như đã trình bày nhiều lần qua các bài viết trước đây : Văn Hóa Hoàng Sào-Liujiang được giới khoa học xác nhận chính thức là xuất hiện đầu tiên trên thế giới này cách nay trên 7000 năm ; điều đó có nghĩa là xã hội Liujiang đã chinh phục được và chinh phục được, trong khi các dân tộc khác vẫn còn sống đời sống du mục thì làm sao các dân tộc này có thể hình thành văn hóa văn minh được . Các chuyện dịch cả văn minh mà ta đã chứng kiến thông qua lịch sử Lưỡng Hà đến Hy Lạp qua La Mã, đến Anh đến ngày nay đến Mỹ cho ta biết điều gì ?

Đó chính là học ngữ chuyển dịch cả văn minh từ Đông sang Tây ; khi một trung tâm văn minh đến đến đến nh cao rồi bị suy tàn thì trung tâm văn minh mới phát triển trên vùng đất mới như biết đến đến các cách tân các khám phá, các kinh nghiệm cả văn minh cũ . Văn minh phương tây được đến đến đến M hiện nay cũng chỉ là bước phát triển tiếp tục của cả tiến trình lâu dài đến đến 26,000 năm như Maya đã nói thôi . Trong thế giới lâu dài đến đến lịch sử văn minh thì văn minh đến cả đang chuyển ngữ thành văn minh Liên Hành Tinh là vậy (xin lưu ý, tôi cả dám x đến đến ngữ văn minh vũ trụ vì còn quá xa , văn minh liên hành tinh , civilization interplanetaire gần gũi hơn với thế giới hiện nay cả thế giới) .

Như thế , các văn minh sau Hoàng Sào-Liujiang nói chung ra đầu là hậu duệ cả Hoàng Sào thế thế ; cho nên văn minh nhân loại là thế ngữ nh trên thế giới . Các khác biệt đến đến đến mâu thuẫn mà nhiều người và thế ngữ và vẫn hay nói tại chỉ là các mâu thuẫn về tiêu tiêu xét trên nền tảng cả khoa nghiên cứu về văn minh mà nói (thế ngữ phổ suy nghĩ đến trên chi u dài cả

Ich sở toàn diện đến cch ngàn năm và phn n m vng quy luật v n hành c a nó m i có th lu n bàn đ c) . Trên n n tng đó, ngày nay văn minh chuy n đ n Á Châu là t t y c a quy luật t n hóa khách quan ; đ trên căn b n đó thng nh t nhân lo i đ đ a văn minh đ a c u t n b c vào văn minh Liên Hành Tinh là chi u h ng chng th đ o ng c đ c .

Tri t h c , tôn giáo hay các môn h c khác đ c phát ki n b i các nhà t tng xu t hi n m i th i khác nhau đ i v i b t c dân t c nào vào nhng th i đi m nh t đ nh đ u đánh đ u m i cách đ p ng khác nhau đ i v i di u ki n c th chi ph i xã h i y . Do th , lu n bàn v văn minh Đông , Tây c n đ a trên h ng phát tri n c a văn minh nhân lo i nói chung m i có th th y đ c các b t đng đ bi t cũng nh cái thng nh t thng mang tính nguyên t c n n tng .

H Liu khi nói r ng : Trung Qu c không có nhà t tng, ch có nhà m u l c thôi . Câu nói này ch nh m vào Hán v i tính cách là m t nhà n c đ c đng hóa v i Trung Hoa hay Trung Qu c hay còn m r ng đ n c văn minh Ph ng Đông nói chung ? Th nào là nhà t tng theo quan ni m c a h Liu ? Câu h i tr c cho th y h Liu mu n ám ch c văn minh Ph ng Đông, câu h i sau h Liu mu n so chi u các t tng mà Socrates, Plato, Hegel đã vi t ra và đ i cho h u th so qua các sách mà Khng Khâu, Lão Đan cùng các đ t đã đ i cho các th h sau đ đi đ n k t lu n là : Trung Hoa không có nhà t tng . H Liu cũng đ a trên nhng nhân v t Ich sở đ y đ y trong Ich sở Trung Qu c nh Tào Tháo, Khng Minh, Tôn Tđ k t lu n là : Trung Qu c ch có nhà m u l c thôi .

Đánh giá c a Liu đúng đ i v i Ich sở Hán , v i tính cách là th l c chính tr tuy t đ i mu n duy trì tính cách th n linh c a ng i cai tr Hán đ i v i các lân bang c a Hán , đ a trên suy nghĩ c a các nhà m u l c nh h y di t m i văn minh khác v i Hán đ bi n thành c a Hán . Chính s pha tr n nhng cái chng th pha tr n này đã làm cho Ich sở Hán b loang l và đ y mâu thuẫn , b s a đ i liên t c làm m t h n n n tng c a văn minh Đông Ph ng , đ y văn minh ph ng đông vào tình trng ao tù n c đng . Nh l t nhiên, h t m m c a văn minh Ph ng Đông đã chuy n theo h ng Tây đ hình thành các văn minh khác sau đó mà ta đã chng ki n nh t i n Đ (Indus) , L ng Hà, Hy L p . Nguy hi m nh t là ch : Hán đã không đ cho b t c t tng nào đ c bàn lu n n u không ph i là t tng đ c tôn c a Hán đ c đ i di n b i Khng T . Các cu c tranh luận n u có cũng ch liên quan đ n cách th c h y di t lân bang mà thôi . Con ng i m i là y u t quan trng v a là ch th v a là c u cánh đ m i xã h i ph i có nghĩa v ph c v và xây đng thì quy n l c cai tr Hán (dù tr c ti p hay gián ti p) ch coi là ph ng ti n ph c v cho vua Hán t trung tâm quy n l c . M i tri u đ i t i Á Châu đ u đ c thi t l p và đi u hành xoay quanh đ nh h ng này .

Thay th m t ch đ là thay th ng i c m quy n, ch hoàn toàn không ph i là các b c cách tân đ i v i xã h i đã l i th i và l c h u đ thay đ i xã h i cũ b ng xã h i m i t t đ p h n đ a trên vi c gi i phóng con ng i , đ tng b c làm cho xã h i y tr thành xã h i c a con ng i c th ch không ph i ch là xã h i c a quy n l c c a vua chúa . Xã h i Ph ng Đông do Hán áp đ t su t m y ngàn năm nay đã nh v y , mong gì xã h i Hán có đ c nhng nhà t tng l n, nhng h c thuy t h u đng cho vi c ph c v con ng i . Xã h i Hán tuy già nhng l i r t u tr v m t tri th c th c c a nhân lo i là v y . Đi u đáng trách c nh t v n là đ n gi này, Hán v n ch a t nh ng v n mu n thng tr lân bang và th gi i, th m i b y .

Cho nên xã hội Phong Tây mới tung bùa cớ tin tức vi phạm phóng con người khi các ràng buộc cũ, xã hội Hán thì không. Tin bùa mà Hán rút ra làm hãnh diện thực tế chỉ là tin bùa trong việc đàn áp và hủy diệt con người mà thôi. Mọi trào lưu tung tin đã xảy ra đời vua Lêch Sơn Hán đã luôn chứng minh như vậy. Hãy xem Khổng Tử nói cái gì? Tam Dân nói cái gì? Mao phá hoại xã hội như thế nào cũng đủ thấy rồi. Khi cần luận thêm.

Bây giờ ta hãy xem xét vài vấn đề liên quan đến văn minh Phong Đông nói chung kể từ khi Khổng Khâu vấn đề coi là nhà mở đầu của một chế độ Hán trong việc đặt căn bản cho quy định của Hán trung tâm nhân danh trời để cai trị thiên hạ và các lân bang mà Hán gọi là chư hầu. Việc này xuất phát khái niệm liên quan đến một nhân vật được gọi là Hoàng Đế. Nhân vật Hoàng Đế chỉ là một vị thần nhàn trong địa phận tỉnh Sơn Đông, được một học giả vào năm 459 BC, đem vào lịch sử Hán. Hành động suy nghĩ này có lẽ là nhằm giúp một vài lãnh chúa thời đó nhận quảng là hậu duệ của Hoàng Đế để chính thức hóa việc tranh ngôi thiên tử với nhà Chu. Theo đó, đến đời hoàng đế đã được hầu hết giới quý tộc Trung Hoa kể cả nhà Chu tôn làm thầy tử (theo sử gia W. Eberhard, được G/S Đinh Khang Hoán trích dẫn trong Hiếm Họa Xâm Lăng và Hán Hóa của Trung Quốc, trang 140, in năm 2008).

Khổng Khâu đã chết năm 479 BC, như vậy học giả mà sử gia Eberhard nói tới liên quan đến việc đưa nhân vật hoàng đế vào sử Trung Quốc có lẽ là để củng cố Khổng Tử, thời điểm này đánh dấu thời xuân thu chiến quốc bên Tàu với sự xuất hiện của rất nhiều sự quân khi kị binh và thuật luyện thép được phát triển rất nhanh trên thế giới. Xuất hiện trước Khổng Khâu hơn 60 năm là Lão Tử năm 600 BC đã rao giảng về Đạo Học trùng hợp với thời kỳ nhà Đông Chu mới dời đô về Lạc Dương. Như thế, Lão Đan đã nhìn thấy trước khi Chiến Quốc xảy ra đến hơn 100 năm (thời Xuân Thu (1135 BC-770 BC), Chiến Quốc 482 BC-221 BC), nên Lão Đan mới khuyên mọi người lấy đạo làm gốc mà tránh chiến tranh. Câu nói đời đời của Lão Đan là “ Dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh ”. Theo Ông xã hội loạn vì tâm bất an do tranh dành quyền lợi mà ra cả, người dân mới là gốc mới đáng quý, vua chúa đứng đáng khinh. Như thế, phải chăng Lão Đan chỉ trích những phát kiến của các nhà nho? thực ra không phải như vậy (xét theo thực tế) mà là Lão Đan quan niệm vua quan cũng là con người nên có bản phận phải phục vụ con người. Xã hội được vững bền hay không đều xuất phát từ gốc đạo cả. Đạo Đức Kinh do Lão Đan viết ra chỉ có 5,000 chữ, nhưng lại biến hóa vô lường giảng giải đến 5 triệu chữ cũng được, thu lợi vài chục cũng xong; vài chục đó cũng chỉ là “ Đạo Thuần Thiên ” mà thôi.

Khi quan sát đánh giá về lịch sử văn minh Hoa Lạc, ta cần phân biệt nguồn gốc Bách Việt trong đó, để đo lường mức độ ảnh hưởng của Bách Việt trong lòng văn minh Trung Hoa. Sự phân biệt này qua rất quan trọng để tính toán xem cái nào là của Hán, cái nào là của Bách Việt sống trong gông cùm do Hán lập ra, cái nào lại là mức độ bao nhiêu. Điều này xuất phát từ thực tế, đến gần 70% dân số sống tại Hoa Lạc thuộc nhà nước Hán là người có nguồn gốc Bách Việt. Như vậy hậu quả như thế nào mà Hán tin nhận là chế độ của văn minh Trung Hoa thực tế đều là các sản phẩm trí tuệ Bách Việt cả, hoặc tại Hoa Lạc hoặc do Hán cướp bóc của lân bang đem về làm của mình. Lão Đan chính là người hợp đó.

Lão Đan là người Bách Việt, ông là người đầu tiên luận về đạo người trong đời đời. Nay nêu một vài thích: như Ông là người khai sáng ra nhân học thuyết cũng được, nhà môi sinh cũng đúng, nhà dân chủ cũng không sai, báo ông là bậc thầy về Mốt Tông hay Thiệu Tông Tông lại càng đúng. Văn minh Việt văn chỉ trích kinh vô tư, văn chỉ trích văn sự như lý

nên rất ít khi viết thành văn bản (điều này quyết định bởi tôi cho dòng Viết nói chung như là cơ sở đã chứng minh) mà chỉ viết truy cập khi cần. Văn hóa truy cập khi cần đã bị tam sao thất bản. Đáo Hắc thâm sâu như vậy, mấy người hiểu được người ngu. Thơ là tinh hoa để mà chơi còn bối toán bùa chú mà thôi. Dù vậy: hiểu được Đáo Hắc thì chơi được, không thì đừng chơi cái trí mà tiếp cận được, phải dùng đến cái tâm lạnh mà tiếp cận được với cái tâm ấm của vũ trụ. Đáo mà rằng được đâu cũng được, thu hoạch bao nhiêu cũng xong là vậy.

Hà Liu mới thấy Đáo Đắc Kinh văn văn 5,000 chữ nên kinh, nhưng cái Liu còn là mục đích cũng chứng tỏ được được đến lập văn ngoài của Đáo Hắc Phụng ng Đông là vậy. Đáo Hắc chứng minh là sự phân minh tinh thần của Hán, không được sáng chế ra bởi Hán. Nên các vua chúa các quan là Hán phải chấp nhận sự tồn tại trong dân gian được thơ hiểu qua tập quán xã hội, kết hợp với Khổng Học và Phật Giáo để trở thành Tam Giáo chi phối đời sống xã hội Trung Hoa cũng như Văn Đông nói chung nơi đa số dân có nguồn gốc Bách Việt Liujiang do Hán cai trị. Cho nên tất cả lịch sử Hán đều dựa trên việc xây dựng mô hình của đời cai trị xã hội có tuy tập thể đa số dân không phải là Hán, trên lãnh thổ không phải của Hán. Cho nên điều ta gọi là quốc gia Trung Hoa, hay Trung Quốc thực tế chỉ là các khái niệm mơ hồ mà thôi.

Theo cách nhìn này, tinh hoa của Đáo Hắc Bách Việt rất gần gũi với văn minh Hopi tại Nam Mỹ. Cho nên đã lâu tôi đã đi đến kết luận là người đến Châu Mỹ đầu tiên là người Bách Việt, văn minh Hopi có liên hệ với văn minh Bách Việt là vậy. Như thế này mới đây được xác nhận bởi các khám phá ra xác chết của một người trên 40 tuổi tại Mexico có DNA như hoàn toàn giống với DNA của người Việt có niên đại trên 10,000 năm.

Đến với Khổng Khâu, tôi hiểu như không dùng tên gọi mà mới người quen dùng là Khổng Giáo, tôi thơ ng hay dùng chỉ Khổng Học hoặc tên tắt là Khổng Khâu, cũng đừng nói lên rằng: tôi không coi Khổng Học là tôn giáo; vì chính Ông đã từng nói: Thuở Nhiễm tác, có nghĩa là ông không sáng tác ra cái gì cả. Với Khổng Khâu dựa vào đâu để soạn ra Tứ Thư, Ngũ Kinh (thi, thơ, nhạc...), ông dựa vào đâu để soạn ra hình nghi thơ ng và hình nghi lễ, dựa trên lý biến hóa của cặp Âm Dương. Tất cả các thơ đó đều xuất phát từ đời sống hàng ngày của đa số người Trung Quốc có nguồn gốc Việt mà ra cả. Các khái niệm văn tam tài (Thiên, Địa, Nhân), và Âm Dương Dịch Lý, Hà Đồ Lạc Thư, và Tiên Thiên đồ, Trung Thiên đồ và Hậu Thiên đồ đều là các sự phân minh tinh thần của Bách Việt mà ra cả. Hán chế có gì hết trong kho tàng văn hóa này cả. Nhưng gì mà Việt viết ra thì Hán thâm giở để sách để chế nhưng gì do Hán viết ra mới được coi quý giá cao để tôi cho hiểu thơ để nói lên sự vĩ đại của văn minh Hán.

Thực ra thì ý đồ chính của Khổng chế như mô hình xây dựng chính văn hóa Bách Việt để làm bình phong che lấp cho việc giết thích tính chính danh của quy định trung tâm của vua Hán để với các lân bang mà Hán gọi là chư hầu mà thôi. Như vậy Khổng Học là lý thuyết xâm lăng mô phỏng văn hóa như xây dựng nhà nước Hán trên lãnh thổ Bách Việt mà tuy tập thể đa số dân là Bách Việt có văn hóa và văn minh cao hơn Hán. Khi man rợ khi xâm lăng lãnh thổ có văn minh cao hơn luôn phải xây dựng sự càn quét liên tục không bao giờ ngừng nghỉ để tiến hành cướp bóc sự phân minh trí tuệ của người bị biến thành của mình để người bị bắt không dám chơi đùa vì trong thâm tâm cứ tưởng rằng cái của mình vẫn còn giữ nguyên vẹn. Khi sách của Hán là vậy.

Chỉ là: Hà Đồ Lạc Thư, Dịch Lý âm dương, Tam Tài chế được bọc quai hay sao? chỉ là Đáo Hắc chế là cúng bái bùa chú hay sao? tất cả các thơ ng đó chỉ là một nội dung của đời sống dân

thông . Tinh hoa của các môn học đó đã hoàn toàn không được các xã hội bỏ Hán cai trị cũng như chính xã hội Hán biết cách dùng vào việc canh cấy xã hội để đưa xã hội tiến vào con đường Duy Lý . Con đường Duy Lý cũng chỉ đưa vào các biến hóa của cặp âm dương mà thôi . Xin có xem kỹ thuật Analog với digital có phải chỉ là các đơn vị 1 và zero không ? Có xem Khoa Biến Chuyển Pháp có phải cũng chỉ đưa vào quy luật âm dương không ? Văn minh phương Đông do Bách Việt làm chủ đã tìm ra quy luật vận hành của vũ trụ , nhưng vì quá cao siêu nên đã không dùng được trong thực tế ; Hán là một tình huống được quy định chỉ phải toàn vùng nên ra sức hủy diệt mọi chủ thể tiến bộ với các văn minh khác (thực ra họ đang chuyển đổi chủ thể văn minh là phương Đông Tây chủ không phải Bắc Nam) . Văn minh Phương Đông được gọi là văn minh tinh thần là vậy . Làm sao nhưng người như Liu ya-zhou đã đưa ra và lên lên trong chủ đề tài liệu Mao có thể cảm nhận được tinh hoa của văn minh Phương Đông để dám luận bàn . Khoa Văn Minh học không nên giới hạn cảm nhận được bằng cái trí không thôi , mà còn bằng cái tâm nhận mọi được , điều này đúng với cả đông cũng như tây . Văn minh tinh thần Phương Đông không được chủ trương nghiễm trong thực tế bởi văn minh vật chất, nên Phương Đông bị suy yếu cũng chủ trương có gì để phân trách cứ . Phương Đông không có các học thuyết khoa học phương Tây cũng là truyền thống ; nhưng cần ghi nhớ , trong cõi thâm sâu của văn minh Phương Tây đã hàm chứa tinh hoa của Phương Đông trong đó rồi .

4 - HỌC THUẬT PHƯƠNG TÂY .

Tôn giáo Liu đã trích dẫn lời của Hegel : “ Trung Quốc không có triết học ” . Tôn giáo Liu viết nguyên văn “ tôi cho rằng mấy nghìn năm nay, Trung Quốc chỉ là sản sinh được nhà tư tưởng nào . Nhà tư tưởng mà tôi nói là người như Hegel , Socrates , Plato . Nhưng tư tưởng lý tưởng hiện tại là điều với tiến trình văn minh của nhân loại . Lão Đan viết Đạo Đức Kinh 5,000 chữ mà có thể là nhà tư tưởng . Nhưng tôi có thể coi là nhà tư tưởng chẳng, cái mà ông cung cấp là tư tưởng xoay quanh quy luật . Nếu Nho Học là tôn giáo thì đó là tôn giáo rơm . Xã hội Trung Quốc là xã hội binh pháp, dân tộc ta chỉ biết tôn sùng nhà vua ” .

Ông Liu trước hết là nhà quân sự đã học tại Mỹ và tại Stanford thời gian ít năm trước khi trở về Trung Quốc làm chính ủy một đơn vị không quân Trung Quốc . Ông sinh khoảng năm 1958 vào lúc Hoa Kỳ đang phải đối diện với đối tượng triền miên sau 9 năm phe CS do Mao lãnh đạo đánh bại phe Quốc Dân Đảng , đẩy Tôn giáo ra Đài Loan . Các cao trào trăm hoa đua nở , bùng nổ nảy nở , cách mạng văn hóa, tự nhân bang sự ra khi ông Liu lên lên và trở thành thành trong điều kiện đó . Nhưng thời kỳ cách mạng văn hóa cũng như biến cố Thiên An Môn năm 1989 thì thời điểm của ông Liu là nhân chứng dù được phe nào trong cuộc tranh chấp quyền lực tại Bắc Kinh . Ông Liu bộc lộ xúc động với tư tưởng lại Trung Quốc là đúng với thực tế , nhưng cần thời gian này cũng như trước thời gian này thực tế chủ trương biết gì nhiều về thời gian mới cách khách quan , lịch sử Trung Quốc cũng rất sai vì thực tế đã bị Mao tàn phá tận gốc rễ rồi , nói gì đến các hiện tượng văn minh phương Đông nói chung .

Ông được Bắc Kinh gọi đến Mỹ học và dạy học một thời gian tại viện nghiên cứu Stanford trong công việc của một sĩ quan không quân đầu tư và tín dụng . Điều này cho thấy : con bài Liu được cấp cao trong hệ thống quy định lực lượng tại Bắc Kinh để đưa, cùng với một số người khác cùng thời với ông, được gọi đến Mỹ để học hỏi cách thức điều hành và tổ chức xã hội Mỹ như là những nhà nghiên cứu chuyên nghiệp cho tư tưởng lại của Trung Quốc . Dĩ nhiên Bắc Kinh đã gọi nhiều sinh viên đến Mỹ du học như kiểu học Liu tại học thuật các viện nghiên cứu Mỹ cũng như Âu

Châu , theo như những gì được Nixon và Chu Ân Lai ký kết tại Thượng Hải năm 1972 , được Đảng Tiệp Khắc khai triển với thi hành bắt đầu từ thập niên 1980 . Như thế , thế hệ họ Liu nên được coi là nhóm tiên phong trong kế hoạch tổ chức lãnh đạo trở lại của Bắc Kinh chủ nhân . Cho nên những gì ông Liu cùng những người thuộc thế hệ của ông nêu lên cần được xem xét kỹ lưỡng và nghiêm túc để biết gì về lãnh đạo tại Bắc Kinh thế sự nghĩ gì về thế giới cũng như về chính nước Trung Quốc , điều này sẽ cho thấy ý đồ chiến lược của Trung Quốc trong lâu dài . Dĩ nhiên người Mỹ cũng không thể không để ý sinh tố phù vào thế hệ trẻ Hán Hoa .

Thế hệ của họ Liu lớn lên và bắt đầu được tiếp xúc đến trong khi Mao vẫn hô hào : trí thức chỉ là con của phân , Mồ chôn là con của giãy...Do thế , thế hệ này thế chế bị gì về chính sách xã Trung Quốc cũng như thế giới , nói gì đến văn hóa cùng văn minh học . Môn học liên quan đến tương lai (futurology) đòi hỏi người học phải am tường và hiểu thế giới hóa như mọi lãnh vực của lịch sử nhân loại để biết chế độ của lịch sử , nhiên hậu mọi điều kiện tương lai cũng như hướng đi lâu dài của lịch sử được . Họ Liu cùng những người thuộc thế hệ ông cho rằng cách đáng nói trong trách này . Như đã nêu trên dựa trên những gì mà Ông Liu đã trình bày qua các bài viết của ông mọi đây liên quan đến cách thế mà ông đánh giá về lịch sử Trung Quốc cũng như cách ông đánh giá về thế giới Mồ cùng các nhân hướng của Mồ đối với thế giới được , nói chung liên quan đến học thuật Phương Tây .

Ông Liu như một nhà đi mà Hegel nêu lên là : Trung Quốc không có triết học . Lại nói của Hegel một cách nhìn nhận sự khác biệt sâu rộng giữa hai văn minh Đông với Tây , câu nói này dường như nghĩa với như một nhà triết học : Trung Quốc hay Văn Đông không có tôn giáo dựa trên những nghĩa về tôn giáo được một cách nhìn nhận ở Phương Tây . Triết học theo cách nhìn của Phương Tây xuất phát từ đâu ? có phải là từ tôn giáo mà ra không ? điều này chúng ta phải bàn thêm nữa , vì các học giả phương Tây đã từng khẳng định như vậy . Với căn cứ từ lý và nguyên gốc tôn giáo của Phương Tây , cùng các phát kiến của các học giả tiên phong Hy Lạp vào thế kỷ thứ 4 BC , đánh dấu sự chuyển mình rất quan trọng của lịch sử Trung Quốc Đông khi Alexander Macedoine tiếp tục cuộc gia nhập nằm trên vùng Nam Âu thế kỷ hiên cuộc chinh phục vào các lãnh thổ phía đông đến vùng sông Indus nay thuộc Pakistan . Truy ngược thêm nữa , ta lại phải trở về với tôn giáo Zoroastrianism do Zarathustra - thuộc dòng tộc gốc ở Ấn Độ vào Iran khoảng thế kỷ 10 BC - đến xuống vào thế kỷ 7 BC , dường như với Lão Đan , trước đó của Phật cùng Khổng Khâu gần 100 năm . Việc tìm hiểu về Zoroastrianism rất quan trọng để ta hiểu biết nguồn gốc của Thiên Chúa Giáo do Chúa Jesus đã xuất vào thế kỷ 1 AD .

Trước hết cần ghi nhận là các Khổng lớn Lão đều chỉ ghi nhận lại những gì đã hình thành sẵn trong các xã hội Bách Việt từ rất lâu trước đó rồi . Dĩ nhiên mọi có công học thế giới hóa lại như một chứng minh cho chế độ và được lại mà mọi về noi theo theo cách thế khác nhau . Lịch sử Văn Đông suốt mấy ngàn năm qua , nói như Liu , không có nhà triết học cũng là đúng thôi . Vì các Khổng , Lão , hay Phật chỉ yêu cầu về ra cách sống để biến thành tập quán chế độ thế đời thay trong xã hội Phương Đông nói chung . Những cần lưu ý là : các lý giải của các về này rất mức cao siêu theo cách nhìn liên quan đến bản thế của con người trong vũ trụ , được coi như chân lý . Đã là chân lý thì bất biến , đã bất biến thì không thể luận được nữa . Văn minh Phương Đông lâm vào thế bế tắc là vậy , đúng theo hướng chuyển đổi của văn minh bế tắc khi di chuyển từ hướng Bắc xuống hướng nam tại Hoa Lục cũng như tại tiểu lục địa Ấn Độ , hướng di chuyển chính của văn minh là từ Đông sang Tây (hình với tương là vậy , khi còn xuất hiện dòng dòng hình (thế là thế thế) thì còn thay đổi được ; nhưng khi đã trở thành thế giới thì hậu

nhỏ chúng tôi đã thay đổi của . Luận bàn của Phụng Đông về hình thức của (y) .

Hãy cùng xem các bước tiến triển theo quá trình chuyển đổi của văn minh từ Đông sang Tây ta thấy : Đầu là gốc xuất phát từ văn hóa Hoàng Sào-Liujiang (Yangshao) , khi chuyển đến ở Đ hình thành Đạo Brahmin vào thời kỳ xung quanh thời điểm 1000 BC (Vedas được viết khoảng từ 1400 BC đến 900 BC , thánh thư Upanishads khoảng 800 BC nói rằng : mọi sự đều thuộc về tinh thần của vũ trụ , chỉ có một muôn loài gọi là Brahman . Thời thơ ấu ở Đ cũng như vô số khác , nhưng là biến thái của hai vị thần chính là : Vishnu là thần bò và trái đất, cũng còn được gọi là Krishna và thần Shiva thì được thể hiện bởi hình tượng thần có bốn tay bao bọc bởi vòng của tượng trưng cho thần phá hủy và sự ngu muội . Khái niệm về đ u thai , tái sinh , sự sống lại (reincarnation) cũng xuất phát từ đây . Vài điểm trình bày trên cho thấy, Phụng Đông quan niệm trí tuệ quá rộng và quá mông lung mang tính tùy tiện ; khác hẳn với Phụng Tây, tiến tượng về văn học chỉ trên đường tìm sự thật tượng để khách quan .

Sơ sánh gốc Đạo từ Bách Việt khi chuyển đến ở Đ thì tính bí truyền bắt đầu giảm xuống rất nhiều để hình thành nên Giáo được coi như bước chuyển biến mới để hình thành Đạo-Tôn Giáo . Khi chuyển đến Iran để hình thành Zoroastrianism thì gốc đạo bị phai nhạt đi rất nhiều để biến thành tôn giáo . Zoroastrianism chính là nguồn gốc của tín đồ ở Kyto giáo sau này vậy . Zarathustra là người lập đạo và là nhà tiên tri (Prophet) , thuộc dòng ở Âu vào hoàng tộc để suy tư , tin tưởng vào một vị thần vĩ đại nhất là Ahura Mazda , đã mở ra cho ông các khái niệm liên quan đến thiên đàng, địa ngục , ngày phán xét cuối cùng . Ông khuyên mọi người hãy : suy nghĩ, nói và làm những điều tốt lành . Cần ghi nhớ là Zoroastrianism hình thành trước khi Cyrus the Great (558-529 BC) xây dựng đế chế của danh Achaemenid ở Iran, các vua kế tiếp tiến hành xâm lăng , thôn tính toàn vùng từ Assyrian phía bắc đến Ai Cập phía nam của Lưỡng Hà , sau đó được phân chia thành ba phần cho Hy Lạp (liên minh Athen và Sparta) . vào thời điểm năm 490 BC . Tôn giáo Zoroastrianism theo người Iran lan đến vùng Cận Đông Địa Trung Hải để trở thành nguồn cảm hứng của chúa Jesus và Muhammad sau này .

Hy Lạp bao gồm nhiều quốc gia thành phố , nhưng chính yếu là Athen và Sparta, là thời kỳ chi phối Địa Trung Hải sau khi đánh bại thời kỳ Crete vào thời điểm 1300 BC (việc này có liên hệ đến câu truyện Thành Troy thuộc văn minh Crete Minoan từ thời điểm năm 2000 BC đến 1450 BC khi bị người Hy Lạp Mycenaean thanh toán) . Các trào lưu văn hóa diễn biến trong vùng Trung Đông đến đến chế Độ Chư Achaemenid ở Iran thôn tính toàn vùng hay diệt Ai Cập cũng như Assyrian thì Hy Lạp tiến tới chiếm quan trọng mà tìm kiếm một phương cách tốt nhất trong việc xây dựng kiến trúc xã hội dựa trên việc đặt con người trong vị trí trung tâm như khách thể được thờ cũng là chủ thể trong mối quan hệ với tự nhiên . Văn minh Hy Lạp hình thành trong điều kiện đó , mở ra những thông qua cuộc chinh phạt của Alexander Macedoine vào thời kỳ 330 BC ; cuộc chinh phạt này tuy do Alexander người Macedon thực hiện nhưng với các tư tưởng cũng như quân sự đa số là người Hy Lạp (Aristotle là đồ đệ của Plato chính là thầy dạy học cho Alexander the Great , ông nghiên cứu về mọi môn học như toán, thiên văn , chính trị cũng như văn học) . Các học giả Hy Lạp tập trung quân của Alexander để tìm hiểu về thế giới phương Đông trong khi phía tây là Âu Châu vẫn chưa hình thành thế lực trong thời kỳ . Sau này khi Alexander chết, đế chế do ông thành lập được chia làm ba mang các đế chế Hy Lạp chỉ hoàn toàn không phải là Macedoine hay Trung Đông hoặc Ai Cập . (chia ba gồm : Seleucid vùng Iran, Ptolemaic vùng Ai Cập, Antigonid vùng Hy Lạp, Macedonia và các đế chế khác)

c) .

Văn minh Hy Lạp phát triển đến đỉnh cao khi Alexander cho thành lập thủ phủ Alexandria tại Ai Cập từ năm 332 trước Công nguyên. Năm 4 AD trước Công nguyên khi vua La Mã đóng cửa đền thờ La Mã (sau đó cũng đánh đổ u s tan rã cửa La Mã phía Tây) . Alexandria trở thành trung tâm nghiên cứu quy mô lớn đầu tiên trên thế giới, tại đó học giả khắp nơi đến đó để nghiên cứu, dạy học (Cổ học cổ điển sang tiếng Hy Lạp cũng tại đây) . Thủ phủ cùng với đền thờ Alexandria tồn tại đến gần 700 năm được coi là cái nôi của văn minh Phương Tây .

Xin hãy xem xét con đường các bước tiến hóa này đối với văn minh Phương Tây , từ khái niệm r t mù m về tự nhiên, con người chỉ là gì đó trong xã hội Phương Đông do Đ o H c chi phối (v i s t ng hòa c Đ o v i D ch) , sang đến n n Đ thì y u t con người b t đ u tr nên rõ h n, sang đến Iran với Zoroastrianism thì khái niệm tự nhiên b t đ u tr thành c th h n khi con người c th c ng thông v i t nhiên đ c g i d i tên là Magi (mà giáo h i Thiên chúa giáo VN d ch là ba vua, th c t , Magi không ph i là vua phương đông mà là đ o s theo Zoroastrianism) . Khi chuyển đến Hy Lạp, tuy Hy Lạp v n theo Đa Th n Giáo v n ph b i n trong vùng t n Đ đ n Trung Đông , nh ng y u t con người tr nên n i b t v a là ch th v a là khách th . Đi u này đ t căn b n cho s xu t hi n c a Chúa Jesus sau này nh s k t h p m i y u t đ đ c đ ra tr c đó b i các văn minh t vùng V i n Đông đ n Trung Đông , l y con người làm trung tâm đ ph c v .

Các khái niệm về thiên đàng đ a ng c, s phán xét cuối cùng , khái niệm về ba vua (cũng xu t phát từ khái niệm Tam Tài, âm d ng mà ra) . Khái niệm về luân h i theo Ph t Giáo đ c các nhà vi t Tân c g i thích theo cách khác nh ng cũng cùng ý nghĩa là s s ng i . M c dù Tân c đ c vi t su t m y trăm năm tr c khi đ c chánh th c hóa vào năm 185 AD đ i s l nh đ o c a Irenaeus đ tr thành Thánh Kinh c a Thiên Chúa Giáo . Nh ng quan tr ng nh t đ i v i tín đ i u c a Chúa Jesus chính là các nguyên t c đ n đ o loài người liên quan đ n công b ng, bác ái và bình đ ng . So v i Zoroastrianism hay các tôn giáo khác t i phương Đông , khi đ ra ch tr ng : suy nghĩ, nói và làm t t đ u là các l i khuyên v n còn quá m h . Khái niệm về công b ng, bác ái, bình đ ng do Chúa Jesus đ ra l i là kh u hi u chính tr -xã h i thúc đ y cu c đ u tranh đ đ t đ n cùng đích đó đ i v i xã h i loài người nói chung . Tinh th n Kyoto Giáo chi phối xã h i phương Tây và đ t n t ng cho v i c xây đ ng xã h i Phương Tây sau này, đ đ y Phương Tây t i n xa v i phía tr c so v i Phương Đông . Các tranh chấp trong lòng các xã h i Âu Châu cũng nh Phương Tây nói chung su t g n 2000 năm k t khi Chúa Jesus rao gi ng đ c tin đ u th ng nh t trên đ nh h ng này, ch y u liên quan đ n m c tiêu t i h u là : gi i phóng con người đ a trên phương pháp nghiên cứu khoa h c Duy Lý do các h c gi Hy Lạp đ ra t th k 4 BC ; đ đ n ngày nay các m c tiêu y đang tr thành trào l u toàn c u . Các xã h i Phương Đông k c Trung C n Đông không ho c ch a tr i nghi m qua các kinh nghi m đó, nên các xã h i không ph i phương tây, tuy r t già v tu i tác nh ng l i r t u tr i trong v i c c i cách xã h i là v y .

Làm sao mà Phương Đông có thể xây đ ng đ c nh ng h c thuy t l n, nh ng nhà t t ng l n đ c khi ngay t b c kh i đ u, phương Đông ch u nh h ng c a Bách Vi t, đã tìm ra l y nguyên nguyên chi phối tự nhiên (trong đó có con người) và r i đ m chìm trong đó không l i thoát . Trong khi Phương Tây t i n b c trên t ng khám phá c th xoay quanh tr c chính là con người đ l n h i tìm ra quy luật v n hành c a t nhiên thu c t ng lãnh v c khác nhau , h th ng hóa,

Tư tưởng hủ và tư tưởng trong thêc tở chiêm nghiệm đúng sai đở hoàn thiến mớ i khi tình hình thay đở i . Càng ngày hủ càng tiến bởc vớ tư tưởng trên con đở tư tưởng xây đởng con ngở i và xã hủ i duy lý là vớ y . Vớ mớ t này, nhở n đở nh cớ a Liu ya-Zhou không sai khi ông nói rở ng : Trung Quố c chớ a sớ n sinh ra nhà tở tở tư tưởng nào . Điở u này quố đúng vớ i toàn Á Châu nói chung chớ chớ tư tưởng phớ i chớ riêng Trung Quố c không thôi , khi ta đở a trên các tiêu chí cớ a Phớ tư tưởng Tây đở đánh giá vớ phớ tư tưởng Đông . Hegel nói rở ng : Trung Quố c không có triệ t hủ c cũng đở a trên tiêu chí này.

Văn minh vớ n di chuyớ n chớ m trong thớ i thái cớ , tư tưởng bởc chuyớ n đở ch nhanh hỏ n do các khám phá khoa hủ c ngày càng đở c tích lũy nhiớ u hỏ n . Xin hãy xem tở Bách Việ t chuyớ n đở n ở n Đở phớ i mớ t vài ba ngàn năm, tở ở n Đở chuyớ n đở n Lớ tư tưởng Hà cũng thớ , tở Lớ tư tưởng Hà chuyớ n đở n Hy Lớ p kớ cớ n cũng phớ i mớ t vài ngàn năm , nhở ng văn minh Âu Châu hình thành chớ a quá ngàn năm đã hình thành Trung Tâm Văn Minh Bởc Mớ , Bởc Mớ chớ tở n vài ba trăm năm đã trở thành trung tâm văn minh mang tính toàn cớ u rớ i . Mớ i giai đở n đánh đở u mớ i bởc tiến bở vớ mớ t tri thỏ c khác nhau , mớ i hủ c thuyớ t khác nhau hỏ trớ cho hỏ thớ tư tưởng xã hủ i ở y . Văn minh di chuyớ n xa vớ hỏ tư tưởng tây thì phía đông bở tàn lớ i . Ngay cớ Trung Cớ n Đông kớ cớ n Âu Châu còn tàn lớ i thì nói gì đở n Việ n Đông . Trong các bởc phát triến ở y, triệ t hủ c đở c coi là yớ u tở quan trở tư tưởng ghi đở u ở n đở i vớ i các suy luớ n , cũng là trình đở tri thỏ c , cách đánh giá vớ tở nhiên cớ a mớ i thớ i đở i khác nhau .

5 - BÀN THÊM VỀ TRIỆ T HỦ C .

Ngay tở năm 500 BC , Hy Lớ p đã thỏ c hiớ n các bởc đở t phá đở i vớ i khoa hủ c tở nhiên : nhở Pithagoreans đở ra đở nh luớ t toán hủ c đở a trên kớ t luớ n là trái đở t là khớ i cớ u , năm 450 BC nhà thiên văn Hy Lớ p Anaxagoras xớ Clazomenae bở cớ m đở n đở n thớ vì chớ trở tư tưởng mớ t trở i là khớ i cớ u khớ ng lớ sớ t nung chớ y , năm 430 BC Herodotus đã việ t cuớ n Histories trình bày vớ quan hỏ Iran vớ i Hy Lớ p mớ t cách sâu rở ng , ông đở c coi là cha đở cớ a khoa hủ c lớ ch sớ , năm 387 Plato lớ p trở tư tưởng Triệ t Hủ c tở i Athens (triệ t hủ c lúc đó gớ i chung mớ i môn hủ c liên quan đở n mớ i lãnh vớ c suy tở nên gớ i là School of Philophy là vớ y) năm 378 ông việ t cuớ n Republic trong đó ông suy ngỏ m vớ kiớ u đáng cớ a nhà nớ c lý tở tư tưởng (đở a trên sớ đóng góp ý kiớ n và chớ n lớ a quyớ t đở nh cớ a mớ i thành viên trong xã hủ i, nên gớ i là Republic là vớ y) . Năm 399 Socrates đở t nỏ n tở tư tưởng cho triệ t hủ c phớ tư tưởng tây . Năm 350 BC Aristotle việ t cuớ n Concerning the Sky theo đó ông coi trái đở t là hành tinh , khác biệ t vớ i quan niớ m sai lớ m trở tư tưởng đó coi trái đở t là trung tâm cớ a vũ trở , chính ông cũng là thớ y đở y hủ c và là quân sớ cho Alexander the Great trong cuớ c trở tư tưởng chinh vớ hỏ tư tưởng đông .

Văn minh Hy Lớ p theo Alexander the Great truyớ n bá đở n Lớ tư tưởng Hà thông qua thớ viớ n Alexandria đở tở o cho Lớ tư tưởng Hà phát triến mớ nh mớ cho đở n thớ kớ 12 AD khi Thánh Chiớ n lên đở n đở nh cao cùng vớ i sớ xuớ t hiớ n cớ a Mông Cớ sau đó (thớ kớ 13) . Nhở ng văn minh Hy Lớ p bở suy tàn tở tở khi La Mã nớ i lên chi phớ i toàn vùng , nhiớ u hủ c giớ Hy Lớ p đở n sinh sớ ng tở i La Mã cùng nhiớ u vùng khác , mớ trở tư tưởng đở y hủ c . Truyớ n thớ tư tưởng cớ a xã hủ i Phớ tư tưởng Tây hình thành tở các mớ i giao tiớ p nhỏ vớ y , khi cớ n chiớ n tranh hỏ vớ n chiớ n tranh, nhở ng hỏ luôn coi trở tư tưởng giá trở cớ a tri thỏ c đở c coi là vớ n quý cớ a mớ i xã hủ i , cớ a con ngở i nói chung . Điở u này khác hỏ n vớ i xã hủ i Trung Hoa , tở nỏ n hoớ n quan, hỏ y diệ t quá khớ đã phá hỏ y các xã hủ i phớ tư tưởng đông rỏ t nhiớ u trong suớ t lớ ch sớ phớ tư tưởng đông.

Những nhu cầu thiêu vãn tình thế n Kyto Giáo – cho dù Giáo Hội phm nhu u l i m – Âu Châu không thể phát triển đợc . Những dân Âu Châu dám đư tranh v i c Giáo Hội , nhà c m quy n cũng như gi i t b n sau này vì họ đ a vào giá tr đợc coi là b t bi n liên quan đ n l công b n g, bác ái , v tha mà Chúa Jesus đã rao gi n g . Các vua chúa cũng c m nh n đợc áp l c t các l i rao gi n g nh v y . K t h p v i các khám phá c a các h c gi Hy L p , c Giáo Hội l n các nhà n c Âu Châu đư nhìn th y t m quan tr n g c a khoa h c , cũng như vai trò c a nhà n c trong v i c đ i u hành qu c gia . Các khái ni m v qu c gia, quy n công dân, kinh t , lu t pháp đư t n g b c đợc xây d n g đ a trên n n t n g đó .

Đư tranh đ i v i các xã h i ph n g tây không đ n gi n ch là s n g đ n mà còn trong lãnh v c h c thuyết n a . Ch n g ph i t nhiên khi Martin Luther nêu th c m c v i Giám M c Mainz yêu c u gi i thích 95 câu h i do ông đ ra đ m đ u cho cao trào cách tân Thiên Chúa Giáo vào năm 1517 , n u không có t n g l p trí th c m i đợc đào t o cũng như máy in đợc Gutenberg phát minh năm 1455 đ ph bi n r n g r i các ki n th c m i đ i v i toàn dân .Con n g i ngày càng đợc h c hành cao h n , h trí th c h n, suy nghĩ đợc l p h n, th là hàng lo t các lý thuy t m i đợc hình thành . Trong đó v i c m r n g đ i v i lãnh v c tri t h c trong th k 19 đáng đ quan tâm .

Su t th i gian dài đ n g n 1500 năm Âu Châu b đ m chìm trong tình th n Kyto giáo , các khái ni m v Philosophy do n g i Hy L p quan ni m quá r n g đ n đ i đợc coi là khoa nghiên c u v t duy c a con n g i đ i v i khách quan . Khoa h c t duy ngày càng m r n g và đ i vào t n g lãnh v c chuyên bi t , tri t h c t t tách ra kh i tôn giáo đ hình thành khoa h c chuyên nghiên c u nh n g v n đ liên quan đ n siêu hình . Đi u này đánh đ u th i k tr n g thành c a văn minh Âu Châu . Những n u ch đ a vào Socrates, Plato thì tri t h c theo nghĩa hi n đ i v n không có c h i phát tri n . Sang đ n th k 17 Rene Descartes tri t gia Pháp b t đ u suy n g m v các v n đ siêu hình dĩ nhiên theo nh n quan thu n túy Ph n g Tây đ a trên n n t n g Kito giáo . Vào cu i th k 15 ch đ H i Giáo Moorish t i Tây Ban Nha b Hoàng Đ Ferdinand đánh b i hoàn toàn m đ u cho th i k xâm chi m Châu M c a Âu Châu vào năm 1492 . Dòng Tên do tu s đ n g th i cũng là c u s quan Tây Ban Nha là Ignatius Loyola thành l p năm 1534 v i ch tr n g c th là đào t o nhân tài đ tìm hi u sâu r n g v các văn minh khác . Các b c t i n c a Âu Châu đợc xây d n g trên n n t n g đó .

Các tu s dòng tên r t trung thành v i các nguyên t c và m c tiêu đợc coi là chính th n g do chúa Jesus đ ra , nên là tu h i đ n than sâu r n g vào v i c tìm hi u n g n ngu n các văn minh khác cũng như tìm cách b o v n g i dân các vùng b đô h b i th c dân Tây Ban Nha . Do ch tr n g này mà Dòng Tên r t am hi u v các n n văn hóa khác nhau trên th gi i , h cũng b vua Tây Ban Nha tr c xu t, b Giáo Hoàng ra l nh gi i tán vào năm 1772 đ l p Dòng Tên m i tr c thu c Giáo Hoàng . Những th c t , c hai dòng tên cùng v n t n t i , m t b ph n v đ o tr c thu c Giáo Hội, b ph n kia v đ i đợc coi là nh n g thành ph n u tú trong kh i giáo dân , c hai cùng ph i h p trong v i c tìm hi u v văn minh th gi i và tìm cách t n g h p l i nh m đ n đ a nhân lo i đ t đ n các lý t n g mà chúa Jesus đã đ ra (Các H i Kín cũng có cùng ch tr n g , nh n g thu n túy đ a trên s c m nh đ t i n t i v i c thi t l p m t th gi i nh v y, cho nên h i kín đã đợc tôi g i là tôn giáo th quy n là v y) .

R t nhu u sách v c a ph n g tây đợc đ ch ra t i n g đ a ph n g , k thu t ph n g tây đợc gi i thi u nh t i Trung Hoa k thu t canh tác ki u Âu Châu đợc giáo s Dòng Tên đem vào

Trung Hoa đã tặng ba vä låa /năm vào năm 1681 . Trong thäi gian tä 1635 đän 1644 các tu sä Dòng Tên täi Trung Hoa đã làm nhiäu viäc đáng ghi nhä täi đây nhä : täng häp các công trình khoa häc , xuät bän đä i tên là Ch'ung-chen li-shu, năm 1637 xuät bän bách khoa tä đän kä thuät cäa Trung Hoa, năm 1634 làm läi läch cho Trung Hoa . Chä quäc ngä đäc khám phá täi näc ta cũng xuät phát tä các tu sä Dòng Tên . Khoa Däch Lý đäa trên lä biän hóa cäa cäp âm-däng cũng đäc các tu sä Dòng Tên giäi thiäu väi Âä Châu . Công län bäc nhäp cäu văn hóa Đông Tây bät đäu tä tu sä Dòng Tên Matteo Ricci , vào năm 1602 ông đã cho xuät bän cuän Atlas of the World bäng tiän Hoa ..Cách thäc làm viäc nhä väy cũng đäc áp đäng đäi väi mäi näi trên thä giäi nhä Iran, än Đä hay văn minh Maya täi Trung Mä . Mäi tài liäu liên quan đän văn minh Maya đã bä Tây Ban Nha tiêu häy hät , duy nhät chä có mät cuän đäc đäc đem vä Đäc . Chính nhä cuän này mà Phäng Tây truy tìm đäc nguän gäc các ký hiäu cäa Văn Minh Maya .

Cä đäa cäa Häi Kín lúc đäu đäc đät täi vùng Bavaria, đäc cäng cä sau năm 1307 sau khi Häi Kín bä vua Pháp truy quét cũng đã chäy vä đây cũng nhä Thäy Sä (hä thäng ngân hàng Thäy Sä thäc tä do Häi Kín làm chä và đäu phäi) . Cho nên tuy näc Đäc không thäng nhät liên täc nhäng häu nhä tät cä các tài liäu liên quan đän các văn minh khác đäu đäc đäch ra tiäng Đäc . Thä kä 19 đánh đäu sä träi đäy cäa văn hóa Đäc là väy . Các triät gia Đäc ngä trä đäi väi triät häc Âä Châu bäi nhäng tên tuäi läy läng nhä Kant, Hegel, Marx . Hai nhän vät đä läi läm tranh cãi là Hegel và K. Marx .

Hegel không phäi tä nhiên tìm ra Biän Chäng Pháp đäa trên quá trình tiän hóa gäm ba bäc là : chính đä, phän đä và häp đä . Ông quan sát tä nhiên , nhäng cũng läy các gäi ý tä Däch Lý mà ra (I- Ching) liên quan đän cäp Âm Däng . Âm, Däng mäi là căn gäc cäa sä säng cũng nhä tiän hóa luän väy . Dĩ nhiên sách ông viät rät dài và rät phäc täp đánh đäu các suy nghĩ rät phäc täp cäa Ông . Ông vän đäc coi là cha đä cäa Duy Tâm Biän Chäng , chä träng là tinh thän có träc vät chät . Hegel đäc coi thuäc phái nhät nguyên luän duy tâm .

Có Hegel thì phäi có K. Marx thôi , Marx đä ra Duy Vät Biän Chäng cũng nhä Duy Vät sä quan đäng theo luät mâu thuän âm däng . Marx còn đä đäi hän Hegel , viät tä bän luän rät đä xä . Marx bäo räng vät chät có träc tinh thän . Xin phân biät Marx trä väi Marx già , Marx Cäng Sän väi Marx Triät Gia . Marx thuäc träng phái nhät nguyên luän duy vät .

Thäc ra cä Hegel län Marx đäu täp trú nghiên cäu vä tiän hóa luän cä . Tiän Hóa Luän không đän giän trong chä đät vän đä cái nào có träc, cái nào có sau , mà cä hai cái đäu xuät hiän song hành nhä cäp âm däng chäng thä tách räi đäc, nhä con ngäi đi bäng hai chân và cä mãi mãi đi banäg hai chân väy . Hai chân đó là tinh thän và vät chät . Sä tän täi cäa mät thäc thä tùy thuäc vào mäi quân bình giäa hai yäu tä này cùng kät häp läi trong mät thä thäng nhät và bän väng, đä mät quân bình säy ra , thäc thä y bä tan rä đä hình thành mäi quân bình mäi nhä mät tiän trình không bao giä ngäng nghä . Muän hiäu đäu đó , con ngäi cũng nhä xä häi , mät mät väa bä chi phäi bäi luät khách quan nhä sinh lão bänh tä, mät khác phäi biät cách giäi quyät các mâu thuän näi täi theo đäng quy luät khách quan . Chä nghĩa Thäc Däng sä cung cäp cho ta cä häi đó . Chä nghĩa thäc đäng mäi täng häp liên täc mäi häc thuyät, mäi khám phá mäi nhät đä đänh häng đi cho täng lai . Chä nghĩa thäc đäng nhìn nhän tính täng đäi trong quá trình tiän hóa liên täc là väy .

Ông Liu ya-Zhou khi đi cao triết học phương Tây vào thế kỷ 19, thế là ra chỗ a biết gì nhiều về toàn bộ thế giới xã hội Phương Tây trong tiến trình tiến lên của loài người nói chung. Văn minh nhân loại thế kỷ chính là thế giới tiến trình hợp nhất nhân loại và mặt trời. Triết Tây bắt đầu và bắt đầu từ là vậy. Xin hãy cùng xem xét cùng trình bày, sau Hegel cũng như Marx còn ai nữa chẳng, chẳng lẽ Jean Paul Sartre với Hiện Sinh đi đâu coi là triết học sao? Hay Liu thế là chỗ a hiểu gì nhiều về văn minh Phương Tây cũng như thế giới đi đâu có thể bàn luận về học thuyết đi đâu thế giới trong thế giới lại. Như vậy, hay Liu muốn gì khi đi ra chỗ trình bày học hội tinh hoa của học thuyết M.

6 - H C BÀI H C M .

Trong bài viết tuôn trào liên quan đến Liu Ya-Zhou, kết luận của tôi : đây chỗ là màn dạo đầu trong kế sách tránh để ng để t m th i của B c Kinh trước áp lực của M cùng các nước Á Châu dân chủ khác mà thôi. Phần trên của bài viết này, tôi cũng đã trình bày đôi điều liên quan đến lịch sử thế giới để nhắc lại cho quý bạn đọc mặt sự biến chuyển đã xảy ra trong quá khứ và vấn đề học thuyết suy nghĩ của chúng ta hôm nay. Câu hỏi để đi ra là : ý đồ thế của B c Kinh qua bài viết của Liu, cũng như qua lời phát biểu mà đây của Ôn Gia B o liên quan đến điều mà hay Ôn nói đến nhu cầu cải cách chính trị; cải cách chính trị theo thế chế liên bang như thế M chẳng? rồi ra thế giới lại của Trung Quốc sẽ như thế nào?

Phần nh n quá khứ .

B c Kinh qua bài viết của Liu đã đi p đ c lâu dài văn hóa Trung Hoa để xây dựng trên nền tảng của văn minh Bách Việt Phương Đông. Điều đó mang ý nghĩa là B c Kinh muốn phá hủy quá khứ để xây dựng mặt xã hội Trung Hoa mới theo học thuyết đã để cho học nghĩ m là rồi thành công theo kiểu M. Như vậy bài viết của Liu chính là mặt thông điệp rồi t m nh mà B c Kinh muốn chuyển đến cho phía M. Nội dung của thông điệp này có thể để tóm gọn như sau : “ Xin cho chúng tôi thời gian, chúng tôi phát triển trong hòa bình, chấp nhận trình tự thế giới mới để a trên dân chủ và thế trình tự do thế sự”. Như thế, qua các động thái mà B c Kinh tung ra sau bài viết của Liu cho thấy : B c Kinh phải t m th i xu hướng thang sau khi tuyên bố vùng Bi n Đông là vùng biên L o i Bò thu c chế quyền không thế tranh cãi của Trung Quốc, việc này đã gây lên làn sóng chế độ quy t li t t phía các nước ĐNÁ kết hợp với M cùng các quốc gia dân chủ khác thế Á Châu. Sự xu hướng của B c Kinh thế ra chế độ gì c ; mặt tiêu chí n l o c trong ý đồ xâm thế thế giới của B c Kinh vẫn không thế thay đổi; chế có học thuyết pháp là t m th i điều chế nh l i cho hợp với các điều biến mới trong vùng mà thôi.

Như đã trình bày, cá nhân Liu Ya-Zhou, cho dù học thế Stanford và đã có thế gian ng n gi nng d y thế đó. Việc sắp xếp này cần để coi như yêu cầu của phía B c Kinh để o uy tín cho Liu trước khi trình l i Trung Quốc làm chính y đến về không quân. Thế thế mà nói, thế học Liu và ngay chế thế Ôn Gia B o cũng như H C m Đào đã bắt đánh bắt thế n g c r đ i về văn hóa Phương Đông nói chung, Trung Hoa nói riêng; nên thế chế hiểu gì về văn minh Phương Đông c.

Lịch sử mặt dân tộc về học thuyết văn hóa không thế mặt sự mặt mặt chi u mà có thể bắt thế n g c r đ thay thế cái mặt để c, việc này học các nhóm để ng dần để về hay Liu phải hiểu. Thế ra, mặt khi muốn ng để học thế M, B c Kinh cũng chế chế chế n ph i mi t thế Kh nng Khâu hay Lão Đan làm gì. Bài viết của Liu như n m nh đến Đ o Đ c Kinh, về v v n chế có

5,000 chữ của Lão Đan, để Liu nêu lên câu hỏi : như thế mà coi là học thuyết hay sao ? . Qua cách trình bày văn đó , tuy có nói đến Khổng Khâu nhưng họ Liu chỉ mô tả Khổng như nhà mưu lược xoay quanh quyền lực mà thôi . Họ Liu không dám đi sâu vào việc gì thích -dù văn ngôn ngữ chính của cả Khổng lẫn Lão- nên để coi như cả tình coi thường các giá trị căn bản của văn hóa Phương Đông .

Ý đồ của Bác Kinh thông qua họ Liu như thế đã rõ : “ Bác Kinh là mục đích chuyển đến cho các trí thức VN hiểu rằng ; các anh muốn làm cho văn minh phương Đông . Vậy Trung Quốc này viết vào sổ t rạc để các anh đến đó làm việc mà làm cho ” . Đây mới là thâm ý của Bác Kinh nhằm đáp trả đối với cao trào đòi chủ quyền văn hóa Phương Đông của Việt Phương Nam vậy .

Đi về Văn Hóa M .

Cần lưu ý thật rõ ràng là : Hội Kín Freemason là đảng lực chính chi phối chính tình hình nước Mỹ từ trước thời lập quốc Mỹ đến nay ; kể từ lập với Hội Kín Cựu Dòng Tên thời hiệp ước mất kết sách lâu dài, họ thống trị trong việc thống nhất nhân loại và một mặt như một tay u lch s Duy Dân Bí Chẩn vậy . Nó thống trị xã hội Phương Tây để xây dựng và củng cố thế lực bắ c đắ a trên tinh thần Kyoto Giáo làm nên thống, kể từ lập với các khám phá khoa học mới nhất , để xây dựng xã hội lý con người làm trung tâm để phục vụ , chứ không phải con người là phương tiện như các vua chúa Trung Hoa xưa và những quan niệm .

Trước các diễn biến quốc tế hiện nay , thế hội một nhà nước Hán xuất hiện sẽ của mình chủ theo một tôn chỉ duy nhất là cướp bóc hủy diệt con người , liệu có thể chuyển thành nhà nước Dân Chủ Pháp Trị một cách mau chóng được hay không ? Câu trả lời rõ ràng là không . Việc này để chính Liu khăng khăng qua các nhận định là : Trung Hoa chủ theo thuyết ngũ y biến , để lợi ích kéo dài , để lợi ích tàn nhẫn và hành vi thô bạo . Họ Liu như nhận định sẽ của mình và giá trị Mỹ , gồm ba điều sau : a / không thể coi thường thế lực anh của Mỹ , họ không thể mắc sai lầm . b / sẽ để lợi ích và khoan dung của Mỹ . c / sẽ của mình với đối với tình thế của Mỹ ; cuối cùng Liu khuyên Trung Hoa là nên tham khảo kinh nghiệm thành công của Mỹ .

Bài viết này để của họ Liu để Ông Đặng Danh Di như thế , còn gồm phần quan trọng khác liên quan đến niềm tin và sự của họ Liu vào sự của quân đội Trung Quốc và quyền một lòng trung thành với quân đội Trung Quốc mà họ Liu nắm trong tay quyền lực lãnh đạo . Điều này càng để lợi ích lý trong các chủ trương của nhóm quyền lực tại Hoa Lc mà Liu là để lợi ích các văn để của thế giới cũng như liên quan đến một nước Trung Quốc trong thế giới . Giữ quyền lực tại Hoa Lc theo một chủ trương thế rõ ràng và thế tiện thông qua các chủ trương sau :

1 – nắm vững chủ trương xây dựng xã hội mới do dân sự khăng khăng của Trung Hoa để tạo ra thu nhập cho chủ trương xâm lăng mà của Trung Quốc để với thế giới . 2 – Cội rễ toàn thể thế giới xã hội Trung Quốc theo thế thống trị Mỹ , sẽ sàng chuyển để sang thế thống trị Liên Bang , giao quyền chính cho các Bang của nước Trung Quốc ngày nay ; chính quyền Trung Quốc do Hán nắm quyền chi phối toàn diện phải trách các văn để để lợi ích, quân sự, kinh tế tài chính cũng như các chính sách liên quan đến toàn Liên Bang .

3 - Mỹ và Liên Bang bằng cách di dân, xây dựng lợi thế thống trị mới tài chính kết thúc để nắm

ch&# t th&# tr&# ng đ&# i v&# i các qu&# c gia có biên gi&# i xung quanh Trung Qu&# c nh&# b&# c m&# r&# ng th&# nh&# t ; song song v&# i vi&# c m&# r&# ng &# nh h&# ng hàng h&# i thông qua l&# c l&# ng h&# i không quân cũng nh&# h&# th&# ng v&# tình vĩ đ&# i nh&# m t&# n t&# i vi&# c làm ch&# Thái Bình D&# ng, &# n Đ&# D&# ng ; đ&# đ&# t căn b&# n cho vi&# c m&# r&# ng không ng&# ng th&# l&# c Hán Hoa trên quy mô toàn c&# u, nhiên h&# u thi&# t l&# p tr&# t t&# Hán Hoa trên toàn th&# gi&# i ; đánh b&# i M&# cũng nh&# văn minh Ph&# ng Tây trong th&# k&# 21 này .

4 - Đ&# đ&# t đ&# c m&# c tiêu sâu r&# ng đó, Trung Qu&# c c&# n c&# i cách chính tr&# t&# i các đ&# a ph&# ng t&# c&# p huy&# n, t&# nh đ&# n c&# p vùng ; song song v&# i vi&# c hình thành các ban lãnh đ&# o t&# i các đ&# a ph&# ng đó - đ&# c coi nh&# t&# ch&# c trá hình c&# a Đ&# ng B&# Đ&# a Ph&# ng - nh&# m lôi kéo các t&# ng l&# p trí th&# c m&# i tham gia vi&# c lãnh đ&# o t&# i các đ&# a ph&# ng đ&# a trên nguyên t&# c : l&# y l&# i mà đ&# đ&# a các nhóm đó vào thành ph&# n lãnh đ&# o t&# th&# p đ&# n cao trong h&# th&# ng quy&# n l&# c t&# i Hoa L&# c .

Các l&# i phát bi&# u c&# a Ôn Gia B&# o cùng bài vi&# t c&# a Liu c&# n đ&# c đ&# t trong toan tính chi&# n l&# c nh&# v&# y c&# a B&# c Kinh . Chúng ta c&# ch&# xem B&# c Kinh s&# phát tri&# n ch&# tr&# ng này nh&# th&# nào trong th&# c t&# s&# p t&# i đây .

Tình hình th&# c t&# t&# i Á Châu .

Xin l&# u ý th&# t rõ vài đi&# m sau : th&# nh&# t c&# n phân bi&# t chính sách ngo&# i giao c&# a m&# t n&# c đ&# c nói t&# i công khai v&# i các toan tính chi&# n l&# c c&# a t&# ng qu&# c gia liên quan , vi&# c này ph&# i tuân th&# theo Công Pháp Qu&# c T&# (đ&# i v&# i công tác ngo&# i giao) cũng nh&# toan tính chi&# n l&# c th&# c c&# a t&# ng qu&# c gia liên h&# (Ý đ&# chi&# n l&# c th&# c c&# a các phía luôn r&# t bí m&# t) . Th&# hai , tr&# c khi chi&# n tranh n&# ra , các m&# u k&# chính tr&# th&# ng r&# t nhiều kh&# . M&# i phía đ&# u luôn tung ra đ&# th&# chiêu th&# c đ&# đánh l&# a nhau ; các l&# i phát bi&# u th&# ng hay mâu thu&# n nhau , nên làm cho nh&# ng ai ít am hi&# u tình hình đ&# b&# giao đ&# ng . Ng&# i quan sát c&# n bi&# t cái nào là th&# c cái nào là h&# chiêu . Th&# ba, mu&# n hi&# u cái th&# c c&# n bi&# t rõ các mâu thu&# n quy&# n l&# i v&# an ninh, kinh t&# , quân s&# ... đ&# a trên l&# ch s&# t&# ng qu&# c gia cũng nh&# h&# ng t&# n t&# i c&# a l&# ch s&# nh&# lo&# i trong lâu dài đ&# không b&# l&# c l&# i cũng nh&# t&# n hành các chu&# n b&# . Th&# t&# , khi chi&# n tranh đã n&# ra thì th&# th&# ng b&# i đã phân đ&# nh rõ ràng, lúc đó các nhà làm chính sách đã suy nghĩ đ&# n các v&# n đ&# khác r&# i . Chính tr&# th&# gi&# i ph&# c t&# p là v&# y .

Hoa K&# khi &# ng h&# ch&# tr&# ng qu&# c t&# hóa bi&# n đ&# ng t&# i H&# i Ngh&# An Ninh khu v&# c m&# i đây t&# i Thăng Long c&# n đ&# c xem xét đ&# i hai khía c&# nh , ngo&# i giao cũng nh&# chi&# n l&# c th&# c s&# c&# a M&# đ&# i v&# i các v&# n đ&# Á Châu . V&# ph&# ng đi&# n Ngo&# i Giao, vi&# c B&# c Kinh tuyên b&# ch&# quy&# n trên vùng bi&# n này là vi ph&# m lu&# t t&# do l&# u thông trên bi&# n đ&# c các n&# c ch&# p nh&# n thi hành . M&# ch&# can thi&# p vào v&# n đ&# Bi&# n Đông v&# ph&# ng đi&# n ngo&# i giao đ&# i v&# i các qu&# c gia có ch&# quy&# n trong vùng mà thôi . M&# không th&# c&# đem quân đánh b&# a đi đ&# c . Các mâu thu&# n gi&# a các n&# c Á Châu v&# i nhau là v&# n đ&# n&# i b&# gi&# a các n&# c Á Châu , M&# không th&# can thi&# p . M&# i quan h&# gi&# a M&# v&# i t&# ng n&# c Á Châu là m&# i quan h&# gi&# a các n&# c có ch&# quy&# n và bình đ&# ng trong quan h&# qu&# c t&# . V&# y tranh ch&# p t&# i Á Châu l&# n nh&# t là gì ?